

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HSST

Ngày: 08/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xet;
2. Ông Đào Văn Nô.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2017/HSST ngày 27/7/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2017/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

T X T, sinh năm 1977, tại N Đ. Nơi đăng ký NKTT: Xóm 2, xã H C, huyện H H, tỉnh N Đ; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông T X N, sinh năm 1949 và bà P T T, sinh năm 1956; bị cáo có 03 em, lớn nhất sinh năm 1979 và nhỏ nhất sinh năm 1987; vợ: P T T, sinh năm 1976; bị cáo có 02 con: Lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Ngày 10/01/2017, bị bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông H V G; sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố B Đ, phường T H, thị xã T U, tỉnh B D, vắng mặt;
2. Ông L A L, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố T M, phường T H, thị xã T U, tỉnh B D, vắng mặt;
3. Ông N V T, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu phố T M, phường T H, thị xã T U tỉnh B D, vắng mặt;
4. Ông N V D, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố T L, phường T H, thị xã D A, tỉnh B D, vắng mặt;

5. Ông Đ V Đ, sinh năm 1975; địa chỉ thường trú: Xóm 2, xã Đ L, huyện T H, tỉnh T B. Địa chỉ tạm trú: Số 1/25, khu phố B P B, phường B C, thị xã T A, tỉnh B D, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 16 giờ ngày 09/01/2017, T X T điều khiển xe mô tô biển số 53P6-1137 đi từ ngã tư An Sương thuộc Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực cầu vượt Sóng Thần thuộc thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để mua Heroin của một người đàn ông (không rõ nhân thân) với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua Heroin xong, T cất giấu Heroin trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe biển số 53P6-1137 quay về khu vực Bến xe Ngã tư An Sương. Tại đây, T lấy ra một đoạn ống hút nhựa màu trắng bên trong có chứa Heroin ra sử dụng, sau đó T ngủ tại khu vực Bến xe Ngã tư An Sương. Sáng ngày 10/01/2017, T tiếp tục lấy Heroin ra sử dụng.

Khoảng 16 giờ ngày 10/01/2017, T điều khiển xe mô tô biển số 53P6-1137 từ Bến xe khách Ngã tư An Sương đến khu vực đối diện Cây xăng Phước Tèo thuộc khu phố Ba Đình, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương gặp ông N V D, để hỏi D nơi lấy quần áo về cho vợ T bán. Khi T và D đang nói chuyện thì Đ V Đ gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy về sử dụng. T kêu Đ đến khu vực gần Trường trung học phổ thông Thái Hòa lấy ma túy. Khi T chờ Đ đến để bán ma túy thì bị Công an phường Thái Hòa phối hợp cùng với Đội xung kích phòng chống tội phạm phường Thái Hòa đến khu vực cây xăng Phước Tèo kiểm tra phát hiện T đang lấy bịch nylon có chứa Heroin đang cất giấu ở túi quần định bỏ xuống đất và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ được gồm: 12 đoạn ống hút (trong đó: 05 đoạn ống hút màu xanh bên trong có chứa Heroin được hàn kín hai đầu; 07 đoạn ống hút màu trắng bên trong có chứa Heroin được hàn kín hai đầu).

Cùng thời điểm T bị bắt, Đoàn cũng vừa đến nên Công an phường Thái Hòa mời Đoàn về trụ sở làm việc, Đoàn khai nhận đến gặp Thanh để mua ma túy về sử dụng.

Công an phường Thái Hòa chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ các đồ vật, giấy tờ, tài sản có liên quan gồm:

+ 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên T X T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên T X T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có sim số 01293.778.018; 01 đồng hồ màu trắng dây đeo bằng da màu nâu; 01 bóp da (do T X T giao nộp).

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh trắng có sim số 0986.071.716 (do Đ V Đ giao nộp).

Tại bản Kết luận giám định số 27/GĐ-PC54 ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định có trọng lượng là 0,3383 gam (M1) và 0,5145 gam (M2) đều có Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, có hàm lượng trung bình là 72,40%. Trọng lượng Heroin trong 0,8528 gam mẫu (M1+M2) là 0,6174 gam.

T X T khai: Do nghiện Heroin nên T thường xuyên đi đến khu vực cầu vượt Sóng Thần thuộc địa bàn thị xã Dĩ An mua về sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện. Ngày 10/01/2017, T mua 14 đoạn ống hút hàn kín hai đầu (bên trong có chứa Heroin) của một người đàn ông (không rõ nhân thân) với số tiền 1.000.000 đồng mang về cất giấu trong người để sử dụng và hẹn bán 01 đoạn ống hút hàn kín hai đầu bên trong có chứa heroin cho Đ V Đ nhưng chưa bán được thì bị bắt. Ngoài ra, trước đó T đã bán cho Đ 02 lần, lần thứ nhất cách ngày 10/01/2017 khoảng 1 tháng, lần thứ hai cách ngày 10/01/2017 khoảng 15 ngày, mỗi lần bán ma túy là 01 đoạn ống hút hàn kín bên trong có chứa Heroin với giá 100.000 đồng, địa điểm bán tại khu vực phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đ V Đ khai: Đ sử dụng ma túy từ tháng 11/2016, Đ đã mua ma túy của T tổng cộng 03 lần có thời gian, địa điểm và số tiền như T khai, lần thứ ba là ngày 10/01/2017 nhưng chưa mua được thì bị phát hiện.

Xe mô tô biển số 53P6-1137, số khung 159906, số máy 1160004 do bà N T M (sinh năm 1952, HKTT: Tổ 14, Phường 16, quận T B, Thành phố H C M) đứng tên đăng ký xe. Bà M đã chết năm 2015. Bị cáo T khai mua xe mô tô biển số 53P6-1137 của người phụ nữ tên Oanh (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 3.500.000 đồng, việc mua bán không làm thủ tục theo quy định. Qua tra cứu, xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với người bán ma túy cho T (không rõ nhân thân lai lịch), ngày 06/06/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên có công văn số 261/CATU thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An biết để truy tìm.

Đối với hành vi của T bán ma túy cho Đ tại khu vực vòng xoay An Phú thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ngày 25/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên gửi Công văn số 383 ngày 17/4/2017 kèm tài liệu liên quan đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do các hành vi mua bán ma túy này xảy ra tại địa bàn thị xã Thuận An và chưa khởi tố, điều tra làm rõ nên không có cơ sở xem xét giải quyết trong vụ án này.

Cáo trạng số 95/QĐ-KSĐT ngày 24/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố T X T về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T X T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1, Điều 194; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T X T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 và Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước xe và Giấy đăng ký xe mô tô biển số 53P6-1137, số khung 159906, số máy 1160004 vì đây là phương tiện phạm tội.

Trả cho T X T Chứng minh nhân dân số 162414363, Giấy phép lái xe hạng C số 370157010893, Giấy phép lái xe hạng A1 số V177864 mang tên T X T, 01 đồng hồ màu trắng có chữ FNGEEN dây đeo bằng da màu nâu và 01 bóp da màu nâu; trả cho Đ V Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen – trắng có sim Viettel, số IMEI 352906/02/106052/2 vì không là công cụ, phương tiện phạm tội.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín bên trong có chứa Heroin là đối tượng được hoàn trả theo Kết luận giám định số 27/GĐ-PC54 ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định, kết luận điều tra và cáo trạng truy tố. Bị cáo xác định số lượng ma túy còn lại khi bị bắt phạm tội quả tang là của bị cáo dùng để sử dụng, khi ai hỏi mua thì bị cáo bán.

Lời nói sau cùng của bị cáo T tại phiên tòa: Bị cáo T nhận thấy hành vi của mình là sai trái, thấy ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm quay về với gia đình làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về thẩm quyền: Căn cứ Biên bản phạm tội quả tang ngày 10/01/2017 của Công an phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với hành vi bán ma túy của T X T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can là đúng thẩm quyền.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 09/01/2017, T X T điều khiển xe mô tô biển số 53P6-1137 đi từ ngã tư An Suông thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực cầu vượt Sóng Thần thuộc thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để mua Heroin của một người đàn ông (không rõ nhân thân) với số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 16 giờ ngày 10/01/2017, tại sạp bán quần áo của ông N V D đối diện Cây xăng Phước Tèo, khu phố Ba Đình, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, khi Thanh chờ Đặng Văn Đoàn đến để bán ma túy thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ được gồm: 12 đoạn ống hút (trong đó: 05 đoạn ống hút màu xanh bên trong có chứa Heroin được hàn kín hai đầu; 07 đoạn ống hút màu trắng bên trong có chứa Heroin được hàn kín hai đầu), trọng lượng 0,8528 gam. Kết luận giám định số 27/GĐ-PC54 ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là Heroin, hàm lượng trung bình 72,40%, trọng lượng Heroin trong 0,8528 gam mẫu là 0,6174 gam.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn thực hiện, mặc dù thực hiện chưa đạt nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt được quy định tại Điều 18 Bộ luật Hình sự

Biên bản phạm tội quả tang và các lời khai trong quá trình điều tra, T khai nhận T là đối tượng nghiện ma túy, 12 đoạn ống hút chứa heroin còn trong người T ngoài một ống chuẩn bị bán cho Đ bị phát hiện, số còn lại T để sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo xác định, số ma túy bị phát hiện khi phạm tội quả tang ngoài một ống chuẩn bị bán cho Đ bị phát hiện, số còn lại T để bán và sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi bán ma túy ngày 10/01/2017 của T chưa đạt thì bị bắt quả tang, như vậy 12 đoạn ống ma túy bị thu giữ theo biên bản phạm tội quả tang thì T có hành vi tàng trữ ma túy dùng để bán và sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không bị coi là tội phạm, hành vi tàng trữ ma túy để mua bán nên bị hút vào tội mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của T cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng số 95/QĐ-KSĐT ngày 24/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội “tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác vì điều luật này quy định về tội ghép, nếu hành vi tàng trữ để mua bán, sử dụng thì trong trường hợp này chỉ phạm tội mua bán chứ không phải là “tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa xác định bị cáo T phạm tội “tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” là chưa chính xác.

Quá trình điều tra, bị cáo T và Đ V Đ là người mua ma túy đều thông nhất khai ngoài lần bán ma túy ngày 10/01/2017 bị bắt thì T đã có 2 lần bán ma túy cho

Đ tại thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ngày 25/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên gửi Công văn số 383 ngày 17/4/2017 kèm tài liệu liên quan đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên không có cơ sở xem xét giải quyết trong vụ án này. Hành vi bán ma túy cho Đ tại khu vực vòng xoay An Phú thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An điều tra làm rõ. Do vậy, chưa có cơ sở kết luận bị cáo phạm tội mua bán trái phép ma túy với tình tiết định khung, phạm tội nhiều lần được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát truy tố bị cáo T phạm tội theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha của bị cáo là ông T X N là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân, bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6]. Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi bán ma túy của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, vi phạm về độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; hành vi này có thể làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thanh, thiếu niên và có thể làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Như vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[8]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước xe và Giấy đăng ký xe mô tô biển số 53P6-1137, số khung 159906, số máy 1160004 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có sim Vinaphone, số IMEI 355205/05/042750/5 vì đây là phương tiện phạm tội;

Trả cho T X T Chứng minh nhân dân số 162414363, Giấy phép lái xe hạng C số 370157010893, Giấy phép lái xe hạng A 1 số V177864 mang tên T X T, 01 đồng hồ màu trắng có chữ FNGEEN dây đeo bằng da màu nâu và 01 bóp da màu nâu;

Trả cho Đ V Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen – trắng có sim Viettel, số IMEI 352906/02/106052/2 vì không là công cụ, phương tiện phạm tội.

Tịch thu, tiêu huỷ 01 bì thư đã được niêm phong dán kín, bên trong bì thư có chứa Heroin là đối tượng được hoàn trả theo Kết luận giám định số 27/GĐ-PC54 ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10]. Về kiến nghị: Hội đồng xét xử thấy không có văn bản hành chính hoặc hành vi hành chính nào của cơ quan nhà nước vi phạm nên không kiến nghị.

[11]. Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo T X T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T X T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2017.
3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước xe và Giấy đăng ký xe mô tô biển số 53P6-1137, số khung 159906, số máy 1160004 do bà N T M, sinh năm 1952, HKTT: Tổ 14, phường 16, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký xe và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có sim Vinaphone, số IMEI 355205/05/042750/5;

Tịch thu, tiêu huỷ 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có kí hiệu 27/PC54 phía ngoài có chữ ký T X T, D H H, H M Đ và dấu đỏ của Công an phường Thái Hoà, hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong bì thư có chứa Heroin là đối tượng được hoàn trả theo Kết luận giám định số 27/GĐ-PC54 ngày 16/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Trả cho T X T Chứng minh nhân dân số 162414363, Giấy phép lái xe hạng C số 370157010893, Giấy phép lái xe hạng A 1 số V177864 mang tên T X T, 01 đồng hồ màu trắng có chữ FNGEEN dây đeo bằng da màu nâu và 01 bóp da màu nâu; trả cho Đ V Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen – trắng có sim Viettel, số IMEI 352906/02/106052/2.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T X T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Xệt – Đào Văn Nô

Lê Thị Bích Huế